

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C R
THÀNH PHỐ C T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2021/HS-ST

Ngày: 13/04/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C R, THÀNH PHỐ C T

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hồng Gấm.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Bùi Thanh Trí.**

Ông **Nguyễn Thanh Tùng.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hạnh Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân quận C R, thành phố C T.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C R tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Ngọc Tân** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 13 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/HSST, ngày 29 tháng 03 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 31/03/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn T T, sinh ngày 11/09/1988, tại H G;

Nơi thường trú: ấp Nhon Thuận 1, xã N N A, huyện C T A, tỉnh H G;

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn V B, sinh năm 1966 và con bà Đặng K O, sinh năm 1970; Vợ và con: Chưa ; Tiền án: 03 tiền án. Ngày 29/07/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 22/08/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh H G xử phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 12/09/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh H G xử phạt 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/12/2020, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C R, thành phố C T.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn C H**, sinh năm 1983. (Có mặt)

Địa chỉ: 184 khu vực Thanh Thắng, phường P T, quận C R, thành phố C T.

2. Ông **Nguyễn V B**, sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thanh Lợi, xã T P T, huyện C T A, tỉnh H G.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 45 phút ngày 11/12/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận C R, thành phố C T phối hợp Công an phường H P, quận C R tuần tra trên tuyến đường phường H P, quận C R, phát hiện Nguyễn T T đang ngồi uống nước tại quán Đào Tiên thuộc khu vực 9, phường H P, quận C R có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra, đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp người và phương tiện đối với Nguyễn T T.

Vật chứng thu giữ từ bị cáo: 01 (một) gói nylon được quấn băng keo màu đen bên trong có chứa tinh thể không màu; 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki màu đỏ, biển kiểm soát 65H8 - 3413; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen.

Tại Kết luận giám định số 451/KL-PC09 ngày 16/12/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố C T kết luận: Tinh thể không màu trong bọc nylon gửi giám định là ma túy, loại loại Methamphetamine, khối lượng 2,3680 gam.

Quá trình điều tra, Bị cáo khai nhận: Vào khoảng 08 giờ ngày 11/12/2020, đối tượng tên Chích (chưa rõ nhân thân) gọi điện thoại rủ mua ma túy về cùng sử dụng nên bị cáo đồng ý và gọi điện thoại hỏi mua ma túy của đối tượng tên Mập (chưa rõ nhân thân) với số tiền 1.200.000 đồng. Bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki màu đỏ, biển kiểm soát 65H8 - 3413 đến gặp Mập để lấy ma túy tại gần cầu Cái Sơn thuộc phường A B, quận N K, thành phố C T rồi cất giấu trong cốp xe, sau đó điều khiển xe đến quán cà phê Đào Tiên ngồi uống nước thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, thu giữ số ma túy đã cất giấu.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS-CR, ngày 25 tháng 03 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận C R truy tố bị cáo Nguyễn T T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn T T từ 03 (Không ba) năm đến 03 (Không ba) năm 06 (Không sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 451/KL-PC09 ngày 16/12/2020 có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C T chữ ký cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy Tiên;

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ từ bị cáo.

Trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ biển kiểm soát 65H8 – 3413 (đã qua sử dụng) cho ông Nguyễn C H.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sớm trở về sinh hoạt và hòa nhập với cộng đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn C H trình bày: Xe mô tô biển kiểm soát 65H8 – 3413 ông mua từ năm 2005 để di chuyển, sau quá trình gửi tại cây xăng để đi lái xe thì bị mất nay đề nghị nhận lại tài sản để về sửa chữa để đi lại và không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và trình tự, thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra và truy tố đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn V B đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, việc vắng mặt của ông Bảnh không gây trở ngại cho việc xét xử do đó Hội đồng xét xử thống nhất tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. Về nội dung:

Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn T T thừa nhận do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 08 giờ ngày 11/12/2020, đối

tượng tên Chích (chưa rõ nhân thân) gọi điện thoại rủ mua ma túy về cùng sử dụng nên bị cáo đồng ý và gọi điện thoại mua một gói ma túy của đối tượng nam tên Mập (không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ) ở gần Cầu Cái Sơn thuộc phường An Bình, quận Ninh Kiều có giá 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo để ma túy trong cốp xe và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65H8 – 3413 đến quán cà phê Đào Tiên ngồi uống nước thì bị kiểm tra và thu giữ. Kết luận giám định số 451/KL-PC09 (Hóa) ngày 16/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C T kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,3680 gam.

Lời thừa nhận của bị cáo sau khi mua gói ma túy để trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 65H8 – 3413 sau đó đi đến quán cà phê Đào Tiên ngồi uống nước bị phát hiện, bị bắt là nhằm mục đích để sử dụng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chưa chứng minh được bị cáo vận chuyển ma túy để bán lại, sản xuất hoặc nhằm để vận chuyển thuê, lời khai này phù hợp với kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Số lượng ma túy thu giữ từ bị cáo sau khi giám định có tổng khối lượng 2,3680 gam; loại Methamphetamine trên 0,1 gam đến dưới 05 gam nên phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, bởi chính hành vi này đã góp phần gieo rắc những hiểm họa ma túy vào xã hội. Tác hại của ma túy không chỉ dừng lại ở việc hủy hoại sức khỏe, khả năng lao động của con người và sự bình yên của bao gia đình khác mà còn là mầm mống của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Chính vì vậy, Nhà nước đã có nhiều chính sách tuyên truyền, nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy và có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Đây là chất do Nhà nước độc quyền quản lý, việc tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nhiều người biết hành vi là vi phạm pháp luật nhưng cố ý vi phạm, bất chấp pháp luật trong đó có bị cáo cho thấy ý thức chủ quan của tội phạm là cố ý thực hiện. Bị cáo là người đủ năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu hậu quả pháp lý do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trước đó bị cáo có ba tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại tiếp phạm tội nên được xem là tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017. Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017.

[4] Trên cơ sở xem xét toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tạo điều kiện để bị cáo sửa chữa lỗi lầm trở thành người có ích cho xã hội sau này.

[5]. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận C R tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng nam tên Chích gọi điện thoại rủ bị cáo mua ma túy và đối tượng tên Mập bán ma túy cho bị cáo Nguyễn T T để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói niêm phong số 451/KL-PC09 ngày 16/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C T là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen cũng là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ biển kiểm soát 65H8 – 3413 (đã qua sử dụng) thu giữ từ bị cáo không có liên quan đến việc phạm tội, qua quá trình xác minh xác định được chủ sở hữu đã bị mất trước đó nên trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn C H theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Trong quá trình điều tra, ông Nguyễn V B cho rằng xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ biển kiểm soát 65H8 – 3413 mà ông cho bị cáo Nguyễn T T mượn là của ông mua của người khác nhưng ông B không cung cấp được giấy tờ chứng minh việc mua bán hợp pháp, trong quá trình điều tra ông cũng không có ý kiến yêu cầu bị cáo bồi thường và do ông vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử thống nhất tách ra giải quyết thành vụ kiện khác nếu đương sự có yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

[8] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử nhận thấy, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo là nhằm để sử dụng do đó Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn T T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào:

Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn T T** 03 (Không ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 11/12/2020.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 451/KL-PC09 ngày 16/12/2020 có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C T chữ ký cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy Tiên thu giữ từ bị cáo.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ từ bị cáo.

Trả 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu đỏ biển kiểm soát 65H8 – 3413 (đã qua sử dụng) ông Nguyễn C H.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn T T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ

liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND TP. C T;
- VKSND Q. C R;
- Chi Cục THA Q. C R;
- Cơ quan điều tra - Công an Q. C R;
- Nhà tạm giữ Công an quận C R;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

TRẦN THỊ HỒNG GẮM